

QUỐC HỘI KHÓA XIII
ỦY BAN VĂN HÓA, GIÁO DỤC,
THANH NIÊN, THIẾU NIÊN VÀ NHI ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1258/UBVHGDTTN13

Hà Nội, ngày 26 tháng 8 năm 2014

V/v. trả lời kiến nghị của cử tri
tại Kỳ họp thứ bảy, QH khóa XIII

Ngày 28/8

Kính gửi: Ban Dân nguyện, Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội (VHGD TNTN & NĐ) nhận được Công văn số 215/BDN ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Ban Dân nguyện về việc chuyển kiến nghị của cử tri gửi tới kỳ họp thứ bảy, Quốc hội khóa XIII những nội dung liên quan đến các lĩnh vực Ủy ban phụ trách. Sau đây là ý kiến của Ủy ban về các nội dung:

1. Kiến nghị Quốc hội giám sát chặt chẽ chủ trương “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”. (ý kiến của cử tri TP Cần Thơ, TP Hải Phòng, tỉnh Đắk Lắk)

Thường trực Ủy ban VHGD TNTN & NĐ có ý kiến như sau:

Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI đã ra Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Đây là chủ trương lớn, đặc biệt quan trọng của Đảng và Nhà nước ta. Theo kế hoạch, tại Kỳ họp thứ Tám, Quốc hội Khóa 13 (tháng 10/2014) Chính phủ sẽ báo cáo cụ thể về kế hoạch thực hiện Nghị quyết này. Tiếp thu ý kiến cử tri, Quốc hội sẽ quan tâm giám sát Chính phủ trong việc thực hiện chủ trương này.

2. Kiến nghị Quốc hội giám sát kinh phí thực hiện Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, đề nghị Chính phủ giải trình con số 34000 tỷ cho việc thực hiện đề án này. (ý kiến của cử tri các tỉnh : Long An, Gia Lai, An Giang, TP Hồ Chí Minh)

Thường trực Ủy ban VHGD TNTN & NĐ có ý kiến như sau:

Đề án Đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông được Chính phủ ủy quyền để Bộ Giáo dục và Đào tạo chuẩn bị. Đề án đang trong quá trình chuẩn bị lấy ý kiến chuyên gia sẽ được trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét và Quốc hội quyết định vào Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa 13. Nguồn kinh phí thực hiện Đề án 34.000 tỷ là con số chưa chính thức, Quốc hội sẽ xem xét, cho ý kiến khi có Đề án chính thức của Chính phủ trình Quốc hội.

3. Kiến nghị Quốc hội giám sát việc thu chi trong các trường học, tránh tình trạng một số trường học tự đặt ra nhiều khoản thu trái quy định gây khó khăn cho gia đình học sinh, sinh viên. (ý kiến của cử tri tỉnh Đắk Lắk)

Thường trực Ủy ban VHGD TNTN & NĐ có ý kiến như sau:

Vấn đề thu chi trong các cơ sở giáo dục đã được quy định rõ ràng, chặt chẽ trong Luật Giáo dục. Để các trường học không đặt ra các khoản thu trái quy định, ngoài sự giám sát của Quốc hội, cần có sự quan tâm, kiểm tra, giám sát của chính quyền địa phương và nhân dân để xử lý kịp thời các trường hợp sai phạm.

4. Kiến nghị Quốc hội miễn học phí cho các cấp học từ Mầm non đến Trung học cơ sở trong hệ thống các trường công lập. (ý kiến của cử tri tỉnh Tây Ninh)

Thường trực Ủy ban VHGD-TNTN&NĐ có ý kiến như sau:

Việc đầu tư cho giáo dục luôn được Đảng, Nhà nước quan tâm. Hiện nay ngân sách đầu tư cho giáo dục chiếm 20% tổng thu nhập quốc dân. Đây là điều kiện quan trọng để đảm bảo cho giáo dục phát triển. Tuy nhiên, trong điều kiện đất nước còn nhiều khó khăn, Nhà nước mới chỉ ưu tiên miễn học phí cho học sinh Tiểu học, việc miễn học phí các cấp học Mầm non và Trung học cơ sở thời điểm hiện nay chưa thực hiện được. Tiếp thu ý kiến của cử tri, Quốc hội sẽ xem xét và đề nghị Chính phủ có giải pháp và lộ trình thực hiện phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh của đất nước.

5. Đề nghị Quốc hội nghiên cứu ban hành Luật Nhà giáo. (ý kiến của cử tri tỉnh Long An)

Thường trực Ủy ban VHGD-TNTN&NĐ có ý kiến như sau:

Năm 2013, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã tiến hành giám sát “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về đảm bảo chất lượng và chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông”. Trên cơ sở xem xét báo cáo giám sát, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ra Nghị quyết về “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về đảm bảo chất lượng và chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông” (Nghị quyết số: 687/NQ-UBTVQH13 ngày 18/10/2013), trong đó khẳng định:

“Ủy ban Thường vụ Quốc hội yêu cầu Chính phủ thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

... Chuẩn bị dự án Luật Nhà giáo để trình Quốc hội xem xét, thông qua trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XIII; chỉ đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo rà soát lại hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục phổ thông; khẩn trương ban hành theo thẩm quyền hoặc trình Quốc hội ban hành các văn bản quy phạm pháp luật còn thiếu, sửa đổi những quy định chưa hợp lý, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn;

Có các giải pháp cụ thể, thiết thực để phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Sắp xếp lại hệ thống các trường sư phạm và cơ sở đào tạo giáo viên phổ thông; có cơ chế, chính sách đặc thù cho các trường sư phạm để nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học giáo dục, đặc biệt là đào tạo giáo viên chất lượng cao. Thực hiện tốt công tác quy hoạch đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Đổi mới công tác

đào tạo, bồi dưỡng giáo viên; cách thức tuyển dụng, đánh giá, sử dụng và bổ nhiệm nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục. Có chính sách ưu đãi đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nhằm thu hút người có năng lực, trình độ về làm công tác giảng dạy, quản lý tại các trường, khoa sư phạm và các cơ sở giáo dục phổ thông”...

Theo Nghị quyết nêu trên, Luật Nhà giáo sẽ sớm được đưa vào chương trình xây dựng Luật trong các kỳ họp tới của Quốc hội, các chế độ, chính sách đối với nhà giáo và những người hoạt động trong lĩnh vực giáo dục sẽ được quan tâm, cụ thể hóa trong luật này.

6. Đề nghị Quốc hội sửa đổi tên “Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em” thành “Luật trẻ em” để bao quát hơn về công tác trẻ em; sửa độ tuổi trẻ em từ dưới 16 tuổi thành dưới 18 tuổi cho phù hợp với Công ước Liên hiệp quốc về quyền trẻ em, đồng thời tạo điều kiện trẻ em từ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi được bảo vệ, chăm sóc đầy đủ. (ý kiến của cử tri tỉnh Tây Ninh).

Thường trực Ủy ban VHGDNTN&ND có ý kiến như sau:

Hiện nay trong hệ thống pháp luật của nước ta quy định về độ tuổi trẻ em chưa thống nhất với Công ước quốc tế về quyền trẻ em và độ tuổi được xem là người trưởng thành trong các văn bản pháp luật khác của nước ta, cụ thể:

1- Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em quy định tuổi trẻ em là dưới 16 tuổi.

2- Các văn bản pháp luật khác như Bộ luật Dân sự - BLDS (Điều 18), Bộ luật Hình sự - BLHS (Điều 68), Bộ luật Lao động - BLLĐ (Điều 119), Luật Thanh niên năm 2005 (Điều 28-31)...), Luật Hôn nhân và Gia đình đều lấy mốc đủ 18 tuổi mới là người thành niên.

- Bộ luật dân sự và Bộ luật hình sự quy định nhóm người dưới 18 tuổi là “người chưa thành niên”. Điều 18, Bộ Luật dân sự năm 2005 (Điều 20, Bộ luật dân sự 1995) quy định: “*Người từ đủ 18 tuổi trở lên là người thành niên. Người chưa đủ mười tám tuổi là người chưa thành niên*”. Trong Bộ luật hình sự, tuy có quy định: “*Người từ đủ 16 tuổi trở lên phải chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm*”, nhưng cũng có những quy định về giảm khung hình phạt và không áp dụng mức án cao nhất với người 16-18 tuổi: “*Đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi khi phạm tội, nếu điều luật được áp dụng quy định hình phạt tù chung thân hoặc tử hình, thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá mười tám năm tù; nếu là tù có thời hạn thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá ba phần tư mức hình phạt tù mà điều luật quy định. (không áp dụng hình phạt tù chung thân và tử hình đối với người chưa thành niên phạm tội). Trong trường hợp người chưa thành niên phạm nhiều tội, khi tổng hợp hình phạt nếu tội nặng nhất được thực hiện khi người đó chưa đủ 18 tuổi thì hình phạt chung không được vượt quá*

mức hình phạt tù có thời hạn cao nhất áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội”.

- Bộ luật Lao động sửa đổi, bổ sung năm 2012, quy định một nhóm đối tượng trong nhóm người dưới 18 tuổi là “người lao động chưa thành niên”; Dành riêng 1 mục gồm 5 điều (từ Điều 161 - Điều 165) trong Chương 11, để quy định về lao động chưa thành niên, trong đó nêu rõ “*Người lao động chưa thành niên là người lao động dưới 18 tuổi*”. (Bộ Luật Lao động năm 1994 cũng quy định tương tự). Tại Khoản 1, Điều 18 (Nghĩa vụ giao kết hợp đồng lao động), Chương 3 (Hợp đồng lao động), quy định “*Trong trường hợp người lao động từ đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi, thì việc giao kết hợp đồng lao động phải được sự đồng ý của người đại diện theo pháp luật của người lao động*”.

- Luật Thanh niên năm 2005, dành hẳn 1 chương (Chương IV), 4 Điều (Điều 28 - Điều 31) để quy định về trách nhiệm của Nhà nước, gia đình và xã hội trong việc bảo vệ, bồi dưỡng thanh niên từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi. Trong đó nêu rõ Nhà nước có trách nhiệm “*Bảo vệ thanh niên từ đủ mười sáu tuổi đến dưới mười tám tuổi không bị xâm hại tình dục và không bị lạm dụng sức lao động*”; Gia đình có trách nhiệm “*... tạo môi trường lành mạnh cho sự phát triển toàn diện nhân cách của thanh niên từ đủ mười sáu tuổi đến dưới mười tám tuổi.*”. Nhà nước thực hiện Công ước quốc tế về quyền trẻ em mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã phê chuẩn áp dụng đối với thanh niên từ đủ mười sáu tuổi đến dưới mười tám tuổi phù hợp với điều kiện của Việt Nam.

- Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 9, Chương II quy định: “*Nam nữ kết hôn với nhau phải tuân theo các điều kiện sau đây: Nam từ hai mươi tuổi trở lên, nữ từ mười tám tuổi trở lên*”, như vậy trong luật này thì ít nhất với nữ cũng phải từ 18 tuổi trở lên mới được xác định là người đã trưởng thành.

Như vậy, xét trong hệ thống pháp luật của nước ta hiện nay, tuy độ tuổi của trẻ em quy định trong Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em là dưới 16 tuổi, nhưng trong một số Bộ luật và Luật khác thì đều phải có những điều khoản (thậm chí cả một chương riêng) để quy định cho lứa tuổi từ 16-18, hoặc dưới 18 tuổi.

Từ sự không thống nhất nêu trên, Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng có quan điểm như sau về quy định độ tuổi của trẻ em và tên gọi của Luật BVCSGDTE sửa đổi, bổ sung:

- Trong thời gian tới, khi tiến hành sửa đổi Luật BVCSGDTE cần xem xét kỹ lưỡng các cơ sở để quy định độ tuổi, cả cơ sở về sinh học (tâm, sinh lý, giai đoạn phát triển của con người), cơ sở về khung pháp luật quốc tế (Công ước Quốc tế về Quyền trẻ em; các Công ước và Nghị định thư có liên quan), các Bộ luật và Luật khác của Việt Nam để có thể đề xuất quy định về độ tuổi của trẻ em cho phù hợp. Cần xem xét nâng độ tuổi của trẻ em lên tới 18 tuổi và quy định rõ trong Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, để tạo điều kiện cho người chưa thành niên

được hưởng đầy đủ hơn các quyền được chăm sóc, được bảo vệ, được tham gia... như pháp luật quốc tế quy định cho trẻ em là người dưới 18 tuổi; đồng thời tạo sự thống nhất về khái niệm/tên gọi cho độ tuổi này trong hệ thống luật pháp, sẽ giảm bớt được các quy định bổ sung cho độ tuổi này ở một số Luật.

- Về tên gọi của Luật, tại các hội nghị, hội thảo tham vấn chuyên gia do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức, có nhiều ý kiến đề nghị nên lấy tên mới là “Luật trẻ em” để có thể bao quát được tất cả những vấn đề về trẻ em (Tương tự như cách gọi tên của Luật thanh niên, Luật người khuyết tật, Luật người cao tuổi...). Thời gian tới, trong quá trình thẩm tra Dự án Luật, Ủy ban VHGDNTN&NĐ sẽ làm việc với cơ quan soạn thảo và có nghiên cứu, đề xuất cụ thể để có tên gọi phù hợp nhất cho Luật.

Năm 2013, Ủy ban VHGDNTN&NĐ đã đề nghị Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố tổ chức giám sát toàn diện việc thực hiện Luật BVCSGDTE năm 2004, phát hiện những vấn đề bất cập và có những đề xuất nội dung cụ thể nhằm sửa đổi, bổ sung Luật, trong đó có vấn đề về quy định độ tuổi của trẻ em. Trong thời gian tới, Ủy ban cũng sẽ tổ chức các hội thảo lấy ý kiến chuyên gia và đại biểu dân cử các địa phương về những vấn đề/nội dung phục vụ việc thẩm tra Dự án sửa đổi Luật BVCSGDTE.

Trên đây là ý kiến của Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng về những nội dung phản ánh của cử tri gửi đến kỳ họp thứ bảy, Quốc hội khóa XIII.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Đoàn ĐBQH các tỉnh, TP: Tây Ninh, Đắk Lắk, Gia Lai, Hồ Chí Minh, Long An, An Giang, Cần Thơ, Hải Phòng,
- Vụ Dân nguyện,
- Lưu: HC, VHGDNTN.
- e-Pas: 58022

**TM. ỦY BAN VĂN HOÁ, GIÁO DỤC,
THANH NIÊN, THIẾU NIÊN VÀ NHI ĐỒNG
KT. CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



[Handwritten signature]

Trịnh Ngọc Thạch